

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 2/TC-HCVX

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 31 tháng 1 năm 1983

THÔNG TƯ

CỦA BỘ TÀI CHÍNH SỐ 2/TC-HCVX NGÀY 31-1-1983
QUY ĐỊNH CHẾ ĐỘ PHỤ CẤP CHO CÁN BỘ, CÔNG NHÂN, VIÊN CHỨC
NHÀ NƯỚC ĐI CÔNG TÁC Ở TRONG NƯỚC (CÔNG TÁC PHÍ)

Để góp phần giảm bớt khó khăn cho cán bộ, công nhân, viên chức nhà nước đi công tác xa cơ quan, xa nơi thường trú, sau khi thống nhất ý kiến với một số ngành có liên quan, Bộ Tài chính quy định chế độ phụ cấp cho cán bộ, công nhân, viên chức nhà nước được cử đi công tác ở trong nước (công tác phí) như sau.

PHẦN I

NGUYÊN TẮC CHUNG

1. Công tác phí là một khoản phụ cấp cho cán bộ, công nhân, viên chức nhà nước được cử đi công tác ở trong nước để:

- Trả tiền vé tàu xe cho bản thân và tiền cước hành lý (tài liệu) cần thiết, hợp lý được cơ quan cho mang theo để làm việc.
- Bù đắp các khoản chi phí tăng thêm về ăn uống, nghỉ trọ trên đường đi và nơi đến công tác cho người đi công tác.

Công tác phí gồm tiền tàu xe; phụ cấp đi đường; phụ cấp lưu trú; phụ cấp tiền trọ.

2. Công tác phí được áp dụng dưới hai dạng hình thức:

- Phụ cấp cho các đối tượng đi công tác từng chuyến.
- Phụ cấp khoán cho các đối tượng đi lưu động thường xuyên trong một khu vực nhất định.

PHẦN II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

A. CHẾ ĐỘ PHỤ CẤP CHO CÁC ĐỐI TƯỢNG ĐI CÔNG TÁC TỪNG CHUYẾN

MỤC 1. TIỀN TÀU XE.

1. Cán bộ, công nhân, viên chức được các cơ quan hành chính, sự nghiệp; các cơ quan đảng, đoàn thể; các xí nghiệp tổ chức kinh tế... (dưới đây gọi tắt là cơ quan, xí nghiệp) cử đi công tác bằng phương tiện vận tải quốc doanh, công tư hợp doanh (ô-tô, tàu hoả, ca nô, tàu chạy sông, chạy ven biển...) có vé làm chứng từ, được thanh toán tiền tàu xe theo giá vé Nhà nước quy định.

2. Trường hợp, trên đoạn đường đi công tác không có phương tiện vận tải quốc doanh và công tư hợp doanh, hoặc có nhưng rất không thuận tiện, cán bộ, công nhân, viên chức phải sử dụng phương tiện vận tải tư nhân (xe lôi, xe lam, xe máy...) có vé làm chứng từ, được thanh toán tiền tàu xe theo giá vé do Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã quy định (theo quyết định số 33-CP ngày 4-2-1978 của hội đồng Chính phủ).

Ở những nơi hiện nay Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã chưa quy định và quản lý giá, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố, đặc khu chỉ đạo các quận, huyện, thị xã quy định và tổ chức quản lý, không để cho tư nhân tăng giá.

Tiền tàu xe được thanh toán nói trên bao gồm cả giá vé giường nằm tàu hoả và vé cước hành lý (tài liệu) cần thiết mang theo làm việc (nếu được thủ trưởng cơ quan, xí nghiệp xét duyệt); vé đò, phà; chi phí mua vé tàu bằng điện thoại, nếu có.

Đi công tác ngoài phạm vi tỉnh, cán bộ, công nhân, viên chức được thanh toán tiền tàu xe trên đoạn đường (10km trở lại) từ nơi thường trú của cán bộ, công nhân, viên chức đến bến tàu xe nơi đi và từ bến tàu xe nơi đến tới đơn vị công tác và ngược lại. Trường hợp quãng đường này không có phương tiện vận tải quốc doanh, công tư hợp doanh, người đi công tác phải sử dụng phương tiện tư nhân (giá cao hơn phương tiện vận tải quốc doanh) thì được phụ cấp khoán 1 đồng/km, kể từ kilômét đầu và tối đa không quá 10 đồng.

Trên suốt chặng đường đi công tác, nếu phải sử dụng nhiều phương tiện vận tải khác nhau (có đoạn đi ô tô, đoạn đi tàu hoả, đoạn đi ca nô...) thì được thanh toán tiền tàu xe theo phương tiện thực tế đã sử dụng trên mỗi đoạn đường và theo giá vé quy định nói trên.

3. Đi công tác bằng xe của cơ quan, xí nghiệp; xe do cơ quan, xí nghiệp thuê, hoặc đi nhờ xe của cơ quan, xí nghiệp khác (kể cả việc đưa và đón từ nhà đến bến tàu xe và từ bến tàu xe về nơi công tác và ngược lại) thì không được thanh toán tiền tàu xe.

4. Những chặng đường không có phương tiện vận tải công cộng (nói ở điểm 1 và 2) hoặc phương tiện vận tải công cộng không thuận lợi, cán bộ, công nhân, viên chức phải dùng xe đạp, mô tô, xe máy... của mình để đi công tác từ 10 kilômét trở lên cho một lượt, nếu được thủ trưởng cơ quan, xí nghiệp cho phép thì được phụ cấp 20 đồng/100 km để bù đắp tiền hao mòn phương tiện.

5. Vì khả năng chuyên chở bằng máy bay hạn chế nên trước mắt chỉ thanh toán vé máy bay đi công tác cho cán bộ có mức lương chính (mức lương cũ) từ 115đ/tháng trở lên.

Trường hợp đặc biệt vì nhu cầu cấp bách cần phải đi gấp để phục vụ cho công tác được kịp thời hoặc phải cấp cứu người bệnh, được thủ trưởng các Bộ, Ủy ban nhà nước, Tổng cục trực thuộc hội đồng Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc trung ương quyết định cho đi bằng máy bay (ghi và ký trên lệnh công tác) thì cũng được thanh toán vé máy bay như người có mức lương chính cũ 155đ/tháng trở lên.

Người đi công tác bằng máy bay, ngoài tiền vé máy bay, còn được thanh toán tiền vé ô-tô của hàng không đưa đón từ nội thành, nội thị đến sân bay và ngược lại.

Đi bằng máy bay không đúng quy định trên, cán bộ, công nhân, viên chức chỉ được thanh toán theo giá vé tàu hỏa (nếu đoạn đường có tàu hỏa) hoặc theo giá vé ô tô quốc doanh, công tư hợp doanh (nếu đoạn đường không có tàu hỏa)

MỤC II. PHỤ CẤP ĐI ĐƯỜNG.

1. Ngoài tiền tàu xe nói trên, cán bộ, công nhân viên chức còn được hưởng phụ cấp đi đường. Phụ cấp đi đường là khoản tiền bù đắp thêm chi phí tốn kém trong thời gian thực sự đi đường, nhằm đảm bảo sinh hoạt cần thiết cho cán bộ, công nhân, viên chức trên đường đi công tác. Mức phụ cấp đi đường quy định dưới đây được phân theo loại phương tiện sử dụng, đoạn đường tối thiểu phải đạt được để hưởng phụ cấp và vùng (địa điểm) đến công tác:

Loại phương tiện sử dụng (kể cả quốc doanh,	Đoạn đường tối thiểu phải đạt để	Mức phụ cấp cho 100
---	----------------------------------	---------------------

công tư hợp doanh và tư nhân)	được hưởng phụ cấp đi đường		km	
	Đi một lượt trong ngày	Cả đi về trong ngày	Vùng đồng bằng, trung du	Vùng miền núi, hải đảo xa
a) Đi bộ	8 km	12 km	25đ	30đ
b) Đi ngựa (chỉ áp dụng ở vùng núi cao)	16	24		20đ
c) Đi xe đạp (kể cả xe đạp lôi), thuyền, ghe, xuồng gắn máy	20	30	15đ	20đ
d) Đi mô tô, xe máy, ca nô tàu thủy đi sông và ven biển	35	55	9đ	12đ
đ) Ô-tô công cộng (kể cả xe lam), tàu hỏa	45	70	5đ	7đ
e) Ô-tô cơ quan, hay xe cơ quan thuê	70	100	3đ	5đ

Đi công tác bằng máy bay không được thanh toán phụ cấp đi đường vì đã được bồi dưỡng ăn trong tiền vé.

Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc trung ương quy định cụ thể vùng miền núi và hải đảo ở từng địa phương được áp dụng mức phụ cấp đi đường nói trên.

2. Cách tính phụ cấp đi đường.

a) Cán bộ, công nhân viên chức đi công tác được thanh toán tiền tàu xe theo phương tiện nào thì được hưởng phụ cấp đi đường theo phương tiện đó.

b) Khi sử dụng một loại phương tiện trên suốt chặng đường đi công tác từ nơi đi đến nơi đến thì lấy mức phụ cấp cho 1 kilômét loại phương tiện đã sử dụng nhân (X) với một số kilômét đã đi, nếu đạt hoặc vượt số kilômét tối thiểu.

Nếu cùng một chuyến đi công tác sử dụng nhiều loại phương tiện vận tải khác nhau thì được thanh toán phụ cấp đi đường theo các phương tiện vận tải thực tế đã sử dụng trên mỗi đoạn đường. Trường hợp có những đoạn đường chưa đạt tới số kilômét tối thiểu của phương tiện vận tải đã sử dụng, thì cũng được cộng chung các đoạn đường đó để tính phụ cấp đi đường theo từng loại phương tiện vận tải đã sử dụng.

Ví dụ: Cán bộ A đi công tác ở vùng đồng bằng, phải sử dụng ba loại phương tiện vận tải trên chặng đường dài 165 ki lô mét:

- Đi xe đạp 15 km (chưa đạt số ki lô mét tối thiểu).
- Đi tàu hoả 100 km (đạt số ki lô mét tối thiểu)
- Đi ô tô cơ quan 50 km (chưa đạt số ki lô mét tối thiểu)

Cán bộ A được thanh toán tiền phụ cấp đi đường như sau:

Đi xe đạp	$15 \text{ km} \times 0,15 \text{ đ/km} = 2,25 \text{ đ}$
Đi tàu hoả	$100 \text{ km} \times 0,05 \text{ đ/km} = 5,00 \text{ đ}$
Đi ô tô cơ quan	$50 \text{ km} \times 0,03 \text{ đ/km} = 1,50 \text{ đ}$
Tổng số tiền được thanh toán là:	8,75 đ

c) Nếu đi công tác từ vùng đồng bằng, trung du tới vùng miền núi, hải đảo thì lượt đi tính mức phụ cấp đi đường quy định cho vùng đồng bằng, trung du; lượt về tính phụ cấp đi đường quy định cho vùng miền núi, hải đảo. Trường hợp đi công tác từ vùng miền núi, hải đảo tới vùng đồng bằng, trung du thì lượt đi tính mức phụ cấp đi đường quy định cho vùng miền núi, hải đảo; lượt về tính mức phụ cấp đi đường quy định cho vùng đồng bằng, trung du.